1. **Học phần:** **ĐỀ ÁN KINH DOANH**

BUSINESS PLAN

2. **Mã học phần:** **MGT3095**

3. **Ngành:** **Quản trị Kinh doanh**

4. **Khối lượng học tập:** 2 tín chỉ

5. **Mô tả học phần**

Trong học phần đề án kinh doanh, sinh viên sẽ học cách chuẩn bị một kế hoạch kinh doanh toàn diện để bắt đầu một hoạt động kinh doanh mới. Cách thức để đạt được điều này là các nhóm sinh viên phát triển một kế hoạch kinh doanh dựa trên ý tưởng kinh doanh mà họ đã xác định. Sinh viên được trải nghiệm toàn bộ quá trình đầy khó khăn, nhưng rất cơ bản và cần thiết mà tất cả các nhà quản trị phải trải qua khi họ thiết lập một kế hoạch kinh doanh mới.

6. **Chuẩn đầu ra học phần của học phần**

Sau khi hoàn thành đề án kinh doanh, sinh viên có khả năng:

TT	Mã CĐR của học phần	Tên chuẩn đầu ra
1	CLO1	Có khả năng **phân tích** môi trường để **nhận diện** cơ hội kinh doanh trong bối cảnh toàn cầu hóa
2	CLO2	**Nhận diện** chiến lược kinh doanh để **tạo lập** kế hoạch điều hành tổ chức
3	CLO3	Có khả năng **soạn** một kế hoạch kinh doanh bằng văn bản chi tiết.
4	CLO4	Có khả năng **thẩm định các quyết định** kinh doanh phù hợp chuẩn mực đạo đức, văn hóa và giá trị trong kinh doanh
5	CLO5	Có **năng lực** thuyết trình hiệu quả nhằm truyền tải được ý tưởng kinh doanh của nhóm.
6	CLO6	Có **năng lực** tổ chức và **làm việc nhóm** để đạt được mục tiêu chung của tổ chức

Ma trận quan hệ chuẩn đầu ra học phần và chuẩn đầu ra chương trình

CĐR học phần/ CĐR chương trình	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1							X					
CLO2								X				
CLO3										X		
CLO4												X
CLO5		X										
CLO6			X									
Tổng hợp theo học phần												

7. Nhiệm vụ của sinh viên

- Sinh viên ôn tập lại toàn bộ những kiến thức các học phần liên quan đến phát triển kế hoạch kinh doanh.

- Cùng làm việc theo nhóm nhỏ để xây dựng một kế hoạch kinh doanh thực tế nhằm khởi sự hoạt động kinh doanh mới với ý tưởng kinh doanh mà nhóm đã lựa chọn từ môn học khởi sự kinh doanh (nếu cần có thể thay đổi sự lựa chọn).

- Nộp báo cáo đúng hạn và thuyết trình tốt kết quả của nhóm

8. Tài liệu học tập

[1]. Robert D.Hisrich, Michael P.Peter and Dean A.Shepherd, *Entrepreneurship*, McGraw-Hill Education; 9 edition, 2012.

[2]. Mike McKeever, *How to write a business plan*, NOLO; Eleventh edition, 2012.

[3]. Bản kế hoạch kinh doanh mẫu

9. Thang điểm: Theo thang điểm tín chỉ.

10. Nội dung chi tiết học phần

Nội dung	**Chi tiết**
1	Phân tích môi trường, nhận diện ý tưởng và chiến lược kinh doanh
2	Nhận diện các nguồn lực cần thiết thực hiện dự án kinh doanh
3	Mô hình kinh doanh
4	Thiết lập và hoàn thiện bản kế hoạch kinh doanh
5	Thuyết trình kế hoạch kinh doanh

11. Ma trận quan hệ chuẩn đầu ra và nội dung học phần

Nội dung	Chi tiết	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
1	Phân tích môi trường, nhận diện ý tưởng và chiến lược kinh doanh	**X**					
2	Nhận diện các nguồn lực cần thiết thực hiện dự án kinh doanh		**X**				
3	Mô hình kinh doanh			**X**			**X**
4	Thiết lập và hoàn thiện bản kế hoạch kinh doanh			**X**	**X**		**X**
5	Thuyết trình kế hoạch kinh doanh					**X**	

Ghi chú: Số giờ thực hành/ thảo luận trên thực tế sẽ bằng số tiết thực hành/ thảo luận trên thiết kế x 2.

12. Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phương pháp giảng dạy, học tập (TLM)

STT	Mã	Tên phương pháp giảng dạy, học tập (TLM)		Nhóm phương pháp	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
1	**TLM1**	Giải thích cụ thể	Explicit Teaching	1						
2	**TLM2**	Thuyết giảng	Lecture	1						
3	**TLM3**	Tham luận	Guest lecture	1						
4	**TLM4**	Giải quyết vấn đề	Problem Solving	2						
5	**TLM5**	Tập kích não	Brainstorming	2						
6	**TLM6**	Học theo tình huống	Case Study	2						
7	**TLM7**	Đóng vai	Role play	2						
8	**TLM8**	Trò chơi	Game/ Oral Presentation	2						
9	**TLM9**	Thực tập, thực tế	Field Trip	2						
10	**TLM10**	Tranh luận	Debates	3						
11	**TLM11**	Thảo luận	Discussion	3	X	X	X			
12	**TLM12**	Học nhóm	Teamwork Learning	3	X	X	X			X
13	**TLM13**	Câu hỏi gợi mở	Inquiry	4						
14	**TLM14**	Dự án nghiên cứu	Research Project/ Independent Study	4	X	X	X	X		X
15	**TLM15**	Học trực tuyến	TBA	5						
16	**TLM16**	Bài tập ở nhà	Work Assigment	6						
17	**TLM17**	Khác		7						

13. Phân bổ thời gian theo số tiết tín chỉ cho 3 tín chỉ(1 tín chỉ = 15 tiết)

Chương thứ	Tên chương	Số tiết tín chỉ			Phương pháp dạy học
		Lý thuyết	Thực hành/ thảo luận(*)	Tổng số	
1	Phân tích môi trường, nhận diện ý tưởng và chiến lược kinh doanh	2	6	8	**TLM11,12,14**
2	Nhận diện các nguồn lực cần thiết thực hiện dự án kinh doanh	4	8	12	**TLM11,12,14**
3	Mô hình kinh doanh	2	3	5	**TLM11,12,14**
4	Thiết lập và hoàn thiện bản kế hoạch kinh doanh	2	6	8	**TLM11,12,14**
5	Thuyết trình kế hoạch kinh doanh	0	2	2	
Tổng		**10**	**20**	**30**	

Ghi chú: Số giờ thực hành/ thảo luận trên thực tế sẽ bằng số tiết thực hành/ thảo luận trên thiết kế x 2.

14. Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) và phương pháp đánh giá (AM)

STT	Mã	Tên phương pháp đánh giá		Nhóm phương pháp	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
1	**AM1**	Đánh giá chuyên cần	Attendance Check	1						
2	**AM2**	Đánh giá bài tập	Work Assigment	1						
3	**AM3**	Đánh giá thuyết trình	Oral Presentaion	1					X	
4	**AM4**	Đánh giá hoạt động	Performance test	2						
5	**AM5**	Nhật ký thực tập	Journal and blogs	2						
6	**AM6**	Kiểm tra tự luận	Essay	2						
7	**AM7**	Kiểm tra trắc nghiệm	Multiple choice exam	2						
8	**AM8**	Bảo vệ và thi vấn đáp	Oral Exam	2						
9	**AM9**	Báo cáo	Written Report	2	X	X	X	X		
10	**AM10**	Đánh giá thuyết trình	Oral Presentaion	3				X	X	
11	**AM11**	Đánh giá làm việc nhóm	Teamwork Assessment	3						X
12	**AM12**	Báo cáo khóa luận	Graduation Thesis/ Report	3						
13	**AM13**	Khác		4						

15. Kế hoạch kiểm tra, đánh giá

STT	**Tuần**	**Nội dung**	**Phương pháp đánh giá**	**Tỷ lệ (%)**	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6
1	1-14	Bản kế hoạch kinh doanh hoàn thiện	**AM9, AM11**	40%	X	X	X			X
2	Theo lịch	Thuyết trình nhóm kế hoạch kinh doanh	**AM3, AM10, AM11**	60%				X	X	X
			Tổng cộng	100%						

Xác nhận của Khoa/Bộ môn